TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH QUẢNG NGÃI

Số: 16 /KH-LĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 31 *tháng 3 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện khâu đột phá "Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động"

Căn cứ Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Liên đoàn Lao động (LĐLĐ) tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện khâu đột phá *"Đẩy mạnh đối thoại, thương lượng tập thể, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động"* như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, thực hiện Nghị quyết 02-NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới"; Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới; Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động giai đoạn 2026-2030; Hướng dẫn số 14/HD-TLĐ ngày 29/9/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về triển khai nội dung "Đảm bảo bình đẳng giới nhằm chăm lo, bảo vệ cho lao động nữ thông qua đối thoại tại nơi làm việc";

2. Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả khâu đột phá thứ (3) được xác định trong Nghị quyết Đại hội Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; qua đó nâng cao vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

3. Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng đối thoại tại nơi làm việc, thương lượng tập thể và ký kết, thực hiện thỏa ước lao động tập thể (TƯLĐTT), nhất là tại các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp trong Khu Công nghiệp, Khu Kinh tế trên địa bàn tỉnh.

4. Tập trung giải quyết những vấn đề thiết thân, trực tiếp của người lao động, trọng tâm là tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn, vệ sinh lao động; góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ, phòng ngừa tranh chấp lao động, ngừng việc tập thể.

5. Việc triển khai thực hiện phải đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Quảng Ngãi; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, không hình thức; gắn trách nhiệm của người đứng đầu Công đoàn các cấp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể của tổ chức Công đoàn các cấp; khẳng định rõ vai trò đại diện của Công đoàn trong quan hệ lao động; từng bước nâng cao điều kiện làm việc, thu nhập, phúc lợi, bảo đảm an toàn, sức khỏe cho đoàn viên, người lao động trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể giai đoạn 2026 – 2030

- Hằng năm, tăng số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc đối thoại định kỳ, đối thoại đột xuất tại nơi làm việc có sự tham gia thực chất của Công đoàn.

- Phấn đấu đến hết nhiệm kỳ, 85% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn ký kết được TƯLĐTT; trong đó, ngày càng tăng số TƯLĐTT có điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Hằng năm tổ chức các tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể, kiến thức pháp luật lao động, ATVSLĐ cho cán bộ Công đoàn các cấp phụ trách mảng quan hệ lao động.

- Góp phần giảm tranh chấp lao động tập thể, hạn chế ngừng việc tập thể tự phát; kịp thời phát hiện, giải quyết từ sớm các vấn đề bức xúc phát sinh trong quan hệ lao động.

2.1. Năm 2026

- Rà soát, đánh giá thực trạng đối thoại, thương lượng tập thể tại các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn trên địa bàn tỉnh, nhất là doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Thành lập Tổ hỗ trợ đối thoại, thương lượng tập thể gồm các đồng chí là cán bộ Công đoàn chuyên trách có đầy đủ kỹ năng và kiến thức pháp luật để hỗ trợ Công đoàn cơ sở đối thoại, thương lượng tập thể, ký kết thoả ước lao động tập thể.

- Tập trung tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ Công đoàn, người sử dụng lao động và đoàn viên, người lao động về vai trò, ý nghĩa của đối thoại, thương lượng tập thể.

- Phấn đấu 75% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn tổ chức đối thoại định kỳ theo quy định; tăng số doanh nghiệp ký mới hoặc ký lại TƯLĐTT so với năm trước.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn cho cán bộ Công đoàn cơ sở phụ trách mảng quan hệ lao động.

2.2. Năm 2027

- Nâng cao chất lượng đối thoại tại nơi làm việc; chú trọng đối thoại thực chất, tập trung vào các vấn đề tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bữa ăn ca, ATVSLĐ.

- Phấn đấu 80% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn tổ chức đối thoại định kỳ; 70% trở lên doanh nghiệp có TƯLĐTT còn hiệu lực.

- Ít nhất 30% TƯLĐTT được ký kết hoặc sửa đổi, bổ sung có điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Xây dựng thí điểm mô hình Thoả ước lao động tập thể nhóm doanh nghiệp cùng ngành nghề nhằm thiết lập các quy định tiêu chuẩn, chế độ phúc lợi, điều kiện lao động cơ bản giống nhau.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn cho cán bộ Công đoàn cơ sở phụ trách mảng quan hệ lao động (củng cố kiến thức và cập nhật các quy định mới).

2.3. Năm 2028

- Tăng cường vai trò hỗ trợ của Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trong thương lượng tập thể; nhân rộng các mô hình đối thoại, thương lượng hiệu quả.

- Phấn đấu 82% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn ký kết được TƯLĐTT; từng bước mở rộng thương lượng theo nhóm doanh nghiệp, theo ngành, lĩnh vực có điều kiện phù hợp.

- Ít nhất 40% TƯLĐTT có các điều khoản thiết thực, có lợi hơn cho người lao động về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, ATVSLĐ.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn cho cán bộ Công đoàn cơ sở phụ trách mảng quan hệ lao động (củng cố kiến thức và cập nhật các quy định mới).

2.4. Năm 2029

- Nâng cao hiệu quả thực hiện và giám sát TƯLĐTT; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung các nội dung không còn phù hợp.

- Phấn đấu 85% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn ký kết được TƯLĐTT; giảm rõ rệt các vụ tranh chấp lao động tập thể, hạn chế ngừng việc tập thể tự phát.

- Ít nhất 50% TƯLĐTT có điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn cho cán bộ Công đoàn cơ sở phụ trách mảng quan hệ lao động (củng cố kiến thức và cập nhật các quy định mới).

2.5. Năm 2030

- Củng cố, nâng cao chất lượng bền vững của hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể; gắn chặt đối thoại, thương lượng với xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Duy trì và phấn đấu vượt tỷ lệ 85% trở lên doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn ký kết và thực hiện hiệu quả TƯLĐTT.

- Phấn đấu trên 60% TƯLĐTT có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động; chú trọng các nội dung về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, ATVSLĐ.

- Tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện khâu đột phá; rút kinh nghiệm, đề xuất định hướng, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp Công đoàn về đối thoại, thương lượng tập thể

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt trong hệ thống Công đoàn về vị trí, vai trò, ý nghĩa của đối thoại, thương lượng tập thể trong xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Đưa nội dung đối thoại, thương lượng tập thể vào chương trình công tác hằng năm của các cấp Công đoàn; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của Công đoàn cơ sở.

- Chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền, người sử dụng lao động tạo điều kiện thuận lợi để Công đoàn thực hiện tốt vai trò đại diện trong đối thoại, thương lượng.

2. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Công đoàn làm công tác đối thoại, thương lượng

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng đối thoại, thương lượng tập thể; kỹ năng thu thập, phân tích thông tin; kỹ năng xây dựng phương án, đề xuất nội dung thương lượng, nhất là về tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, ATVSLĐ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ Công đoàn nòng cốt, cán bộ tư vấn, hỗ trợ CĐCS trong doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp có đông lao động.

- Khuyến khích cán bộ Công đoàn tự học tập, nâng cao trình độ pháp luật lao động, kỹ năng làm việc với người sử dụng lao động, thích ứng với yêu cầu mới của thị trường lao động.

3. Đẩy mạnh đối thoại tại nơi làm việc

- Chỉ đạo Ban Chấp hành CĐCS chủ động phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế dân chủ ở cơ sở; duy trì đối thoại định kỳ theo quy định của pháp luật.

- Tập trung chuẩn bị tốt nội dung đối thoại, phản ánh trung thực, kịp thời tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Tăng cường đối thoại đột xuất khi phát sinh vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của người lao động; kịp thời giải quyết ngay từ cơ sở, không để kéo dài, phát sinh tranh chấp.

4. Nâng cao chất lượng thương lượng tập thể và thỏa ước lao động tập thể

- Hướng dẫn CĐCS xây dựng kế hoạch thương lượng tập thể phù hợp với tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và điều kiện thực tế của người lao động.

- Tập trung thương lượng các nội dung cốt lõi: tiền lương, tiền thưởng, định mức lao động, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bữa ăn ca, điều kiện ATVSLĐ, phúc lợi cho người lao động.

- Tăng cường vai trò hỗ trợ của Công đoàn cấp trên trong quá trình thương lượng, ký kết và giám sát thực hiện TƯLĐTT; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho CĐCS.

- Khuyến khích ký kết TƯLĐTT theo nhóm doanh nghiệp, theo ngành, lĩnh vực có điều kiện phù hợp.

5. Gắn đối thoại, thương lượng tập thể với công tác an toàn, vệ sinh lao động

- Đưa các nội dung về ATVSLĐ, cải thiện điều kiện làm việc, phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp vào chương trình đối thoại, thương lượng tập thể.

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của mạng lưới an toàn vệ sinh viên; phát huy vai trò giám sát của Công đoàn trong việc thực hiện pháp luật về ATVSLĐ.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các cam kết về ATVSLĐ trong TƯLĐTT và nội quy, quy chế của doanh nghiệp.

6. Tăng cường theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện

- Thường xuyên nắm bắt tình hình quan hệ lao động, việc thực hiện đối thoại, thương lượng tập thể tại cơ sở; kịp thời báo cáo, đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả thực hiện khâu đột phá; biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân thực hiện tốt; nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

- Chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn xã, phường, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai tổ chức các hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể tại các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức Công đoàn trên địa bàn tỉnh trong hoạt động Công đoàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030. Định kỳ, thường xuyên kiểm tra, giám sát, tiến hành sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình triển khai thực hiện.

- Ban Công tác Công đoàn và các bộ phận chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch tại các cấp Công đoàn đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Giao Bộ phận Chính sách pháp luật và Quan hệ Lao động chủ trì, phối hợp với các bộ phận chuyên môn, Công đoàn xã, phường, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh tham mưu các văn bản chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch; tham mưu sơ kết, tổng kết, định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả với Thường trực, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Giao Bộ phận Tài chính bố trí nguồn kinh phí để thực hiện công tác chi hỗ trợ cho các hoạt động đối thoại, ký kết thoả ước lao động tập thể theo quy định.

2. Công đoàn xã, phường; CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh.

- Căn cứ kế hoạch của Liên đoàn Lao động tỉnh, tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với thực tiễn.

- Chủ động tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền, chuyên môn chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch.

- Định kỳ 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Công tác Công đoàn).

Căn cứ Kế hoạch này, yêu cầu Ban Chấp hành Công đoàn xã, phường, CĐCS trực thuộc Liên đoàn Lao động tỉnh triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả; trong quá trình triển khai kế hoạch nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Liên đoàn Lao động tỉnh (qua Ban Công tác Công đoàn) để chỉ đạo, hướng dẫn./.

TM. BAN CHẤP HÀNH
CHỦ TỊCH



Đinh Quốc Tuấn

Nơi nhận:
- Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- UV BCH LĐLĐ tỉnh;
- Ban Công tác Công đoàn;
- Công đoàn xã, phường;
- CĐCS trực thuộc LĐLĐ tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp;
- Lưu: VT, Ban CTCĐ.